|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024* |

****

**KẾ HOẠCH**

**Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 trên đia bàn tỉnh Thanh Hoá**

Thực hiện Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030; Kế hoạch số 2848/KH-BNN-CN ngày 16/8/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Nâng cao năng lực giết mổ, chế biến, đa dạng hóa sản phẩm chăn nuôi, bảo đảm an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường sản phẩm chăn nuôi trong nước và xuất khẩu.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Về giết mổ gia súc, gia cầm

- Phát triển một số cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm quy mô tập trung, công nghiệp, bán công nghiệp với thiết bị tiên tiến, công nghệ hiện đại gắn với vùng sản xuất chăn nuôi hàng hóa.

- Xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2030 phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời đáp ứng quy định về an toàn dịch bệnh, môi trường, an toàn thực phẩm và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Bảo đảm tỷ lệ gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung, bán công nghiệp và công nghiệp đạt tương ứng khoảng 20% và 45% vào năm 2030 (hiện nay, khoảng 3% và 10%).

b) Về chế biến thịt, trứng và sữa

- Thúc đẩy thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực chế biến thịt, trứng và sữa quy mô công nghiệp, bán công nghiệp để phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Bảo đảm sản lượng thịt gia súc, gia cầm, trứng, sữa được chế biến tăng gấp 3 lần vào năm 2030; đồng thời tăng giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi thông qua chế biến.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ trong các cơ sở chế biến thịt, trứng, sữa trên địa bàn tỉnh tăng lên khoảng từ 50% vào năm 2030; tỷ lệ cơ sở công nghệ trung bình và lạc hậu giảm khoảng 30% vào năm 3030; đối với cơ sở chế biến sữa quy mô công nghiệp đạt trình độ công nghệ tiến tiến hiện đại đạt từ 95-100% vào năm 2030.

c) Về phát triển thị trường:

- Phát triển hệ thống phân phối sản phẩm chăn nuôi tại các địa phương theo hướng bền vững; xây dựng hệ thống từ chăn nuôi đến giết mổ, chế biến và đến tay người tiêu dùng bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Xây dựng thương hiệu và lên kế hoạch thực hiện phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi trọng điểm, quảng bá thương hiệu cho các nhóm sản phẩm chủ lực; đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm chăn nuôi đặc sản của tỉnh.

- Tổng giá trị sản xuất chăn nuôi đến năm 2030 đạt khoảng 11.850 tỷ đồng. Tăng 10% giá trị xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi vào năm 2030.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Nâng cao chất lượng giết mổ gia súc, gia cầm và chế biến**

- Triển khai, tổ chức, thực hiện và hoàn thành mục tiêu xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2024-2030.

- Rà soát, đánh giá, điều chỉnh, bổ sung các cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp tập trung theo chuỗi giá trị khép kín, áp dụng công nghệ tiên tiến đồng bộ; các cơ sở giết mổ tập trung gắn với các nhà phân phối sản phẩm chăn nuôi, siêu thị, cửa hàng thực phẩm, chợ bán sản phẩm thịt gia súc, gia cầm hiện có tại địa phương, các tỉnh trong nước và một số thị trường xuất khẩu nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn tại các địa phương.

- Hỗ trợ phát triển và kết nối bảo đảm nguồn nguyên liệu đầu vào cho các cơ sở giết mổ tập trung, công nghiệp, bán công nghiệp, công nghệ tiên tiến gắn với chế biến, thương mại sản phẩm.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư vào xây dựng các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo quy hoạch. Hướng dẫn nhà đầu tư các thủ tục, trình tự lập hồ sơ dự án và thẩm định dự án đầu tư theo quy định; hướng dẫn, giới thiệu nhà đầu tư lựa chọn dây chuyền công nghệ giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường.

- Triển khai lồng ghép thực hiện các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 về Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 04/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thuỷ sản và cơ giới hoá sản xuất nông nghiệp; Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 20/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển cơ giới hoá nông nghiệp và chế biến nông lâm thuỷ sản đến năm 2030;...để thu hút đầu tư phát triển các cơ sở giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi theo hướng công nghiệp, áp dụng công nghệ tiên tiến và liên kết chuỗi.

**2. Xây dựng hệ thống kiểm soát chất lượng sản phẩm chăn nuôi**

- Xây dựng hệ thống quản lý, kiểm soát chất lượng về giết mổ và chế biến từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố; nâng cao nhận thức cộng đồng về sản phẩm chăn nuôi an toàn, có thương hiệu và truy xuất nguồn gốc.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm chăn nuôi tại các cơ sở giết mổ, chế biến, chợ đầu mối, chợ dân sinh, các điểm kinh doanh, buôn bán sản phẩm chăn nuôi, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về VSATTP.

**3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả chế biến các sản phẩm chăn nuôi**

- Thu hút các doanh nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi có quy mô lớn với thiết bị chế biến hiện đại, đồng bộ, công nghệ tiên tiến, gắn với các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, an toàn dịch bệnh và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; đa dạng hóa chủng loại sản phẩm chế biến.

- Kết nối chặt chẽ hệ thống cơ sở hạ tầng chế biến giữa người sản xuất, thu gom, chế biến với nhà phân phối sản phẩm chăn nuôi. Xây mới các cơ sở giết mổ tập trung; các nhà máy chế biến thành phẩm, chuỗi phân phối sản phẩm chăn nuôi, nâng cao giá trị gia tăng.

**4. Tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị liên kết dọc và tăng cường kiểm soát chất lượng nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, sức cạnh tranh của sản phẩm chăn nuôi chế biến**

- Phát triển chuỗi cung ứng, đẩy mạnh kết nối thu mua sản phẩm (trứng, sữa, gà vịt, trâu, bò, lợn,...) nhằm tạo ra chuỗi kết nối cung - cầu thông suốt từ sản xuất đến tiêu dùng.

- Tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị liên kết dọc từ các khâu chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đồng thời, tổ chức có hiệu quả liên kết ngang trong các cơ sở chăn nuôi đảm bảo về số lượng và chất lượng chế biến.

- Kiểm soát việc tuân thủ các yêu cầu về vệ sinh thú y, chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm... đáp ứng quy định của Việt Nam cũng như đáp ứng các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết.

**5. Phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi**

a) Thị trường trong tỉnh:

- Phát triển hệ thống phân phối sản phẩm chăn nuôi tại các địa phương theo hướng bền vững; xây dựng hệ thống từ chăn nuôi đến giết mổ, chế biến và đến tay người tiêu dùng bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

- Duy trì các liên kết chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm sữa tươi nguyên liệu trên địa bàn tỉnh; phát triển các sản phẩm chăn nuôi truyền thống, đặc sản, sản phẩm có thương hiệu, uy tín, bảo đảm chất lượng cao, an toàn thực phẩm, tiện dụng, giá cả cạnh tranh.

- Hỗ trợ và kết nối các doanh nghiệp, chủ cơ sở chăn nuôi, giết mổ, chế biến, kinh doanh các sản phẩm chăn nuôi tham gia các Hội nghị, Sự kiện, Hội chợ, Triển lãm, Diễn đàn (Chợ trưng bày, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP, Hội nghị kết nối cung – cầu và trưng bày giới thiệu sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn tỉnh Thanh Hóa hằng năm,...); kết nối doanh nghiệp Thanh Hóa với các tỉnh, thành phố trong khu vực và cả nước.

- Phối hợp với báo, đài truyền thanh, truyền hình xây dựng phóng sự, tin, bài, ấn phẩm... nhằm giới thiệu, quảng bá rộng rãi qua nhiều kênh truyền thông đến đông đảo người tiêu dùng các sản phẩm chăn nuôi và các doanh nghiệp, các cơ sở giết mổ, chế biến, kinh doanh sản phẩm chăn nuôi; định vị hàng hóa xứ Thanh, xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm chăn nuôi địa phương; thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng an toàn trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại và tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

b) Thị trường trong nước và xuất khẩu

- Xây dựng thương hiệu và lên kế hoạch thực hiện phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi trọng điểm, quảng bá thương hiệu cho các nhóm sản phẩm chủ lực; đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm chăn nuôi đặc sản của tỉnh.

- Phân tích, dự báo nhu cầu, xu hướng tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi chủ lực, có thương hiệu làm căn cứ để định hướng phát triển.

- Chủ động thực hiện các chương trình truyền thông nhằm quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại sản phẩm chăn nuôi đến các kênh phân phối của thị trường trong nước và quốc tế.

- Kịp thời nắm bắt những rào cản thương mại do chính sách bảo hộ của các nước nhập khẩu bằng cách sản xuất ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế và nâng cao trình độ hiểu biết về luật pháp quốc tế cho các nhà quản lý và doanh nghiệp xuất khẩu.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm mới, sản phẩm giá trị gia tăng đến các nhà phân phối, hệ thống siêu thị, người tiêu dùng; đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm chăn nuôi của tỉnh.

**III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. **Về quy hoạch, đất đai**

- UBND cấp huyện ưu tiên bố trí quy hoạch đất xây dựng các cơ sở giết mổ cần có tính ổn định, lâu dài, không chồng chéo với các dự án khác. Công khai quy hoạch sử dụng đất xây dựng các cơ sở giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi để lấy ý kiến nhân dân; làm tốt công tác chuẩn bị mặt bằng để kêu gọi nhà đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ đảm bảo tính khả thi; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung; hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động mạng lưới giết mổ động vật tập trung vào năm 2030.

- Căn cứ kế hoạch sử dụng đất UBND tỉnh phê duyệt cho từng địa phương, UBND huyện, thị xã, thành phố tiến hành phê duyệt kế hoạch sử dụng đất lồng ghép với phê duyệt quy hoạch nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao cho từng xã. Đảm bảo khoảng cách giữa cơ sở giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi đến các công trình khác theo quy định.

**2. Cơ chế chính sách**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018; Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024;...

- Thực hiện tốt chính sách tín dụng, vốn cấp bù lãi suất và mức vốn sử dụng ngân sách tỉnh để thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 193/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của HĐND tỉnh.

- Triển khai các chính sách ưu đãi về thuế và đất đai theo quy định của pháp luật hiện hành để khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung.

- Các ngân hàng thương mại ưu tiên bố trí vốn để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ động vật tập trung, cơ sở chế biến sản phẩm chăn nuôi: ưu đãi về mức vay, thời hạn, lãi suất,...

**3. Thông tin tuyên truyền**

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước về ưu tiên, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư nâng cấp, xây dựng mới các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, công nghiệp; vận động các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trong khu dân cư, đưa gia súc, gia cầm vào cơ sở giết mổ tập trung được cấp có thẩm quyền kiểm tra, thẩm định và cấp phép; biểu dương các cơ sở sản xuất, giết mổ, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật đảm bảo vệ sinh thú y (VSTY), an toàn thực phẩm (ATTP) và bảo vệ môi trường; đồng thời, công bố thông tin các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về VSTY, ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Hỗ trợ các cơ sở giết mổ động vật tập trung, các cơ sở chế biến sản phẩm chăn nuôi trong việc quảng bá và tiêu thụ sản phẩm tại các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà hàng, cộng đồng dân cư và tham gia các hội nghị, hội chợ, triển lãm,... trong và ngoài tỉnh.

- Xây dựng các chương trình truyền thông, phóng sự, phóng thanh truyền thanh, truyền hình; xây dựng bản tin sản xuất, thị trường và tiêu thụ nông sản,... để tăng cường kết nối cung cầu và phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi.

**4. Quản lý nhà nước**

- Xây dựng các cơ sở giết mổ động vật quy mô tập trung, công nghiệp và bán công nghiệp, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ sản phẩm gia súc, gia cầm, đảm bảo động vật, sản phẩm động vật khi vận chuyển, buôn bán, giết mổ, chế biến, tiêu thụ phải được kiểm dịch thú y nhằm đảm bảo VSATTP và ngăn ngừa lây lan dịch bệnh cho người và động vật.

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên, liên tục và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định của pháp luật thú y.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ 4.0 trong công tác kiểm dịch động vật, quản lý kiểm soát giết mổ động vật, sản phẩm động vật; xây dựng và sớm đưa vào sử dụng hệ thống phần mềm trực tuyến để quản lý cơ sở giết mổ động vật, cơ sở sơ chế, chế biến sản phẩm động vật sử dụng làm thực phẩm trên cả nước.

- Tổ chức quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm theo chuỗi và thực hiện đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh giết mổ di dời vào các cơ sở giết mổ tập trung theo quy định và quy hoạch có liên quan. Tổ chức kiểm tra thường xuyên, liên tục và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực giết mổ, chế biến; đồng thời công bố các tổ chức, cá nhân vi phạm trên phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết và giám sát.

**5. Giải pháp khoa học công nghệ**

- Ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến trong giết mổ, sơ chế, chế biến thực phẩm sạch để phổ biến ứng dụng triển khai thực hiện.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân kinh doanh giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lựa chọn nguồn nguyên liệu an toàn, giết mổ vệ sinh, cung ứng sản phẩm theo chuỗi; cải thiện công nghệ sản xuất an toàn, kiểm soát hiệu quả các nguy cơ về an toàn thực phẩm và thân thiện với môi trường.

- Sử dụng công nghệ xử lý chất thải phù hợp (trong đó ưu tiên những công nghệ mới, hiện đại) để xử lý chất thải phát sinh từ hoạt động giết mổ, đảm bảo quy chuẩn môi trường theo quy định.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch:

- Nguồn ngân sách Nhà nước cấp hằng năm theo phân cấp quản lý.

- Lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án giai đoạn 2025 - 2030 thuộc các nguồn vốn đầu tư nằm trong kế hoạch được phê duyệt.

- Hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018; Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024.

- Nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Tham mưu quản lý, tổ chức thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; tổ chức, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm. Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản tăng cường công tác quản lý và thực hiện kiểm soát giết mổ.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách mới, đặc thù lĩnh vực chế biến sản phẩm chăn nuôi như chăn nuôi gắn giết mổ và chế biến, nâng cao tỷ lệ sản phẩm qua chế biến, đầu tư ứng dụng công nghệ tiên tiến, đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất, quản lý môi trường để thúc đẩy lĩnh vực chế biến sản phẩm chăn nuôi hiện đại, hiệu quả, an toàn và bền vững.

- Hướng dẫn chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật trong giết mổ, bảo quản, chế biến các sản phẩm chăn nuôi; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về công nghiệp giết mổ, chế biến các sản phẩm chăn nuôi phù hợp với lộ trình phát triển.

- Hướng dẫn và phối hợp các địa phương xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm chăn nuôi. Kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí về xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm chăn nuôi đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cơ sở giết mổ động vật tập trung, phối hợp với các địa phương kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm các quy định hiện hành về kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố Xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch và tham mưu sơ kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2024-2025, giai đoạn 2026-2030 và toàn bộ Kế hoạch theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**2. Sở Công Thương**

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan tham mưu và triển khai thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh lưu thông hàng hóa sản xuất trong, ngoài tỉnh và định hướng xuất khẩu. Kịp thời thông tin về thị trường tiêu thụ và dự báo về thị trường tạo thuận lợi để cơ sở giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi có kế hoạch sản xuất phù hợp.

- Khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực thu mua, xây dựng nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, chế biến và kinh doanh các sản phẩm chăn nuôi đáp ứng yêu cầu thị trường.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, cơ sở thu mua, chế biến sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn; hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư trong việc tiếp cận dự án và hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định.

- Chủ trì, tham mưu tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022; cơ chế, chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo quy định hiện hành.

**4. Sở Tài chính**

Phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu, bố trí kinh phí, trình cấp thẩm quyền phê duyệt để phục vụ thực hiện Kế hoạch Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; tham mưu, cân đối nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 và hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ và Nghị quyết số 193/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**5. Sở Khoa học và Công nghệ**:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc ưu tiên bố trí vốn sự nghiệp khoa học của tỉnh cho giết mổ công nghiệp, chế biến, bảo quản sản phẩm chăn nuôi; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp liên quan đến các quy trình công nghệ về giết mổ, chế biến, đóng gói, bảo quản sản phẩm và công nghệ xử lý chất thải…

- Nghiên cứu phát triển, chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ và tiến bộ kỹ thuật trong công nghiệp giết mổ, bảo quản, chế biến các sản phẩm chăn nuôi đáp ứng yêu cầu thị trường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở xây dựng, bảo vệ thương hiệu sản phẩm an toàn, chất lượng; xây dựng, công bố quy chuẩn về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hoạt động đánh giá sựu phù hợp; ứng dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với các sản phẩm hàng hóa chế biến từ sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

**6. Sở Giao thông vận tải**

- Tập trung triển khai các dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh, trong đó ưu tiên các tuyến kết nối đến cảng biển, trung tâm logistics. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải đảm bảo tiến độ đầu tư các công trình giao thông trọng điểm của Trung ương trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông phối hợp với lực lượng Quản lý Thị trường, Thú y, Công an tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

**7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Hướng dẫn chủ các cơ sở giết mổ, cơ sở chế biến sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn tỉnh hoàn thiện các hồ sơ thủ tục về bảo vệ môi trường và xây dựng các công trình xử lý chất thải đảm bảo quy chuẩn môi trường theo quy định; phối hợp với cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định.

- Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố rà soát, lập phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bố trí quỹ đất cho chăn nuôi, xây dựng vùng giết mổ, chế biến tập trung đảm bảo an toàn dịch bệnh và chính sách về đất đai cho tổ chức, cá nhân thuê phát triển chăn nuôi, xây dựng cơ sở giết mổ, bảo quản, chế biến công nghiệp và kiểm soát ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi theo đúng quy định của Luật Chăn nuôi và luật khác có liên quan.

**8. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí; hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền các quy định về giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật; giới thiệu các sản phẩm, các cơ sở sản xuất, chế biến sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; đồng thời, thông tin các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

**9. Sở Xây dựng**

Phối hợp ngành nông nghiệp và địa phương, thống nhất rà soát, điều chỉnh và cập nhật quy hoạch ngành có liên quan đối với các cơ sở giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn.

**10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Chủ động rà soát các quy hoạch trên địa bàn và thực tế công tác quản lý, kiểm soát giết mổ động vật, xây dựng kế hoạch thực hiện theo lộ trình; phân công cơ quan, đơn vị đầu mối chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương và báo cáo định kỳ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với các địa phương chưa xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung hoặc xây dựng nhưng chưa đảm bảo hoạt động trên địa bàn, trước mắt bố trí quỹ đất, hỗ trợ kinh phí và khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung tại đại bàn trọng điểm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm môi trường trên cơ sở đó nhân rộng ra các địa bàn khác đảm bảo thực hiện.

- Tăng cường, củng cố lực lượng thú y đảm bảo công tác kiểm soát giết mổ; thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển, kinh doanh sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện xây dựng mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung tại địa phương theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Chỉ đạo các các phòng, UBND các xã, phường, thị trấn tổng hợp, rà soát và lựa chọn địa điểm các cơ sở giết mổ trên địa bàn đảm bảo khoảng cách an toàn vệ sinh môi trường và các điều kiện khác theo quy định, đồng thời cập nhật vào các quy hoạch xây dựng và các quy hoạch có liên quan khác làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn biết về mạng lưới giết mổ động vật của tỉnh, kế hoạch, lộ trình thực hiện; đồng thời thông báo trên đài truyền thanh các trường hợp kinh doanh động vật, giết mổ động vật trái phép, các trường hợp vi phạm để người dân biết và cùng giám sát.

**11. Tổ chức, cá nhân**

- Chủ động phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan có liên quan để thực hiện kế hoạch; huy động nguồn vốn để tham gia các dự án của kế hoạch; kịp thời phản ánh những tồn tại, bất cập đến các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Tuân thủ quy định trong giết mổ, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; lưu giữ hồ sơ và thông tin cần thiết để truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật.

**12. Các sở, ban, ngành liên quan:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi; tăng cường phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ Nông nghiệp và PTNT;  - Thường trực Tỉnh ủy; (Để Báo cáo)  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQVN tỉnh;  - Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Các hiệp hội, hội có liên quan;  - Lưu: VT, NN. |  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lê Đức Giang** |